TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG HINH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13/12/2023
V/v tranh chấp: Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tấn Lãnh

2. Bà Trương Thị Thu Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mạy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 177/2023/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp Xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023; Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số ngày /12/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Niê Hờ Nh, sinh năm 1984; địa chỉ: Buôn L, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Bị đơn: Anh Ka Sor Y R, sinh năm 1979; địa chỉ: Buôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 08 tháng 11 năm 2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Chị Niê Hờ Nh trình bày:

Về hôn nhân: Chị Niê Hờ Nh và Anh Ka Sor Y R chung sống với nhau vào năm 1999 nhưng không đăng ký kết hôn. Nay xét thấy không còn tình cảm với anh Y Rin nên chị Hờ Nhun xin ly hôn anh Y Rin.

Về con chung: Chị Niê Hờ Nh và Anh Ka Sor Y R có ba con chung là Niê Y W, sinh ngày 15/5/2000; Niê Xi N, sinh ngày 14/11/2003; Niê Hờ Â, sinh ngày 26/01/2009. Chị Hờ Nh yêu cầu được trực tiếp nuôi ba con và không yêu cầu anh Y R cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị Niê Hờ Nh và Anh Ka Sor Y R không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Anh Ka Sor Y R có lời khai trình bày: Anh chị chung sống không đăng ký kết hôn, chỉ làm đám cưới theo phong tục và có 3 con chung như chị Hờ Nhun trình bày. Nay xét thấy không còn tình cảm nên không thể tiếp tục chung sống, đã ly hôn theo phong tục, nên đồng ý đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.Tài sản anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tòa án đã tiến hành hòa giải về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung, anh Y R và chị Hờ Nh thống nhất thỏa thuận: Y W và Xi N đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết, giao Niê Hờ Â, sinh ngày 26/01/2009 cho Chị Niê Hờ Nh tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi Hờ Ân thành niên và có khả năng lao động. Chị Hờ Nh không yêu cầu anh Y R cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua kiểm tra các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Niê Hờ Nh có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh giải quyết việc hôn nhân giữa chị và Anh Ka Sor Y R cư trú tại Buôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Bị đơn xin xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt Anh Ka Sor Y R.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Niê Hờ Nh và Anh Ka Sor Y R chung sống với nhau vào năm 1999, nhưng đến nay không đăng ký kết hôn. Do vậy, hôn nhân của chị Hờ Nh và anh Y R là hôn nhân không hợp pháp, không được nhà nước thừa nhận. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 53, khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, không công nhận quan hệ giữa Chị Niê Hờ Nh và Anh Ka Sor Y R là quan hệ vợ chồng và áp dụng Điều 15, 16 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết về con chung, tài sản.

[3] Về con chung: Quá trình giải quyết Chị Niê Hờ Nh và Anh Ka Sor Y R thỏa thuận giao cho Chị Niê Hờ Nh trực tiếp nuôi dưỡng con chưa thành niên là Niê Hờ Â, sinh ngày 26/01/2009, Chị Niê Hờ Nh không yêu cầu anh Y R cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với mong muốn, nguyện vọng của con nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh Ka Sor Y R có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, vì lợi ích của con, khi cần thiết Chị Niê Hờ Nh và Anh Ka Sor Y R đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 84, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản: Chị Niê Hờ Nh và Anh Ka Sor Y R không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Niê Hờ Nh là nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Niê Hờ Nh và Anh Ka Sor Y R được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 53, khoản 1 Điều 14 và các Điều 15, 16, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận Chị Niê Hờ Nh và Anh Ka Sor Y R là quan hệ vợ chồng.

2. Về con chung**:** Giao cho Chị Niê Hờ Nh được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Niê Hờ Â, sinh ngày 26/01/2009 cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động. Chị Niê Hờ Nh không yêu cầu Anh Ka Sor Y R cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Ka Sor Y R có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, vì lợi ích của con, khi cần thiết Chị Niê Hờ Nh và Anh Ka Sor Y R đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 84, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung**:** Chị Niê Hờ Nh và Anh Ka Sor Y R không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Niê Hờ Nh phải chịu 300.000^{đ} (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000^{đ} (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí nộp trước tại biên lai thu tiền số 0010800 ngày 17/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hinh, Chị Niê Hờ Nh đã thi hành xong phần án phí.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Niê Hờ Nh được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ka Sor Y R được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND h.Sông Hinh;
- Các đương sự;
- UBND xã Ea trol;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Đông

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Phú Yên;
-VKSND h.Sông Hinh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Đông